

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI BÍ MẬT TAM MA GIA

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện_Tam Tạng Đại Quảng Trí **BẤT KHÔNG**
(Amogha-vajra)

Việt dịch: HUYỀN THANH

Đức **Ma Ha Tỳ Lô Giá Na** (Mahà-Vairocana) **Biến Chiếu Bạc Già Phạm** đạo chơi cung **Pháp Giới** cùng với **Tịch Quang Hải Hội** đến dự, tự thọ nhận Pháp Lạc từ Như Lai **Thọ Lượng Kim Cương** hạ xuống **Đại Bi Thai Tạng** (Mahà-kàruṇa-garbha-ko'sa) nói **Kệ Tự Chứng** là:

Quy mệnh **Bản Giác Tâm Pháp Thân**

Thường trụ đài sen **Tâm Diệu Pháp** (Saddharma-citta)

Xưa nay đầy đủ Đức **ba Thân** (Tri-kàya)

Ba mươi bảy Tôn trụ Tâm thành

Phổ Môn Tam Muội (Vi'sva-mukha-samàdhi) nhiều như bụi

Xa lìa Nhân Quả, đủ **Pháp Nhiên** (Pháp như thế, Pháp nhĩ)

Viên mãn vô biên gốc biển Đức

Quay về Ta lễ **Tâm** (Citta), **chư Phật** (Buddhànàm)

Kim Cương Tát Đoả (Vajra-satva) bạch Phật rằng:”Tám câu **Tự Chứng** phải diễn nói thế nào ?”

Đức Đại Nhật Bạc Già Phạm bảo Kim Cương Tát Đoả rằng:”Bốn câu bên trên là 37 Tôn trong **Kim Cương Giới Hội** tụ trong vành trăng đạo chơi ở Trung Đài. Bốn câu bên dưới là **Phổ Môn Tam Muội Pháp Nhiên Mạn Đà La Hội** của các Tôn thuộc tám cánh sen (bát diệp). Năm Viện, hai Giới (Kim, Thai) xưa nay đồng **Thế Tự Tính Đại Mạn Đà La**”

Kim Cương Tát Đoả lại bạch Phật rằng:”Ở trong một Tâm, làm thế nào để tạo dựng được hai Bộ Mạn Đà La của **Diệu Pháp Liên Hoa** (Saddharma-puṇḍarika) đây ?”

Đại Nhật Tôn bảo Kim Cương Tát Đoả rằng:”Ở trong một Tâm. Diệu Pháp Liên Hoa là 37 Trí của Kim Cương Giới Hội thuộc Trung Đài, tám cánh sen tức là **Phổ Môn Tam Muội** của Thai Tạng Giới Hội”

Kim Cương Tát Đoả lại bạch Phật rằng:”Nguyện xin diễn nói **Bát Diệp** (tám cánh sen), **Trung Đài** của Diệu Pháp Liên Hoa”

Bấy giờ Đại Nhật Bạc Già Phạm bảo Kim Cương Tát Đoả rằng:”Hãy lắng nghe ! Hãy suy nghĩ cho khéo ! Các Tôn thuộc Bản Địa , Bát Diệp, Trung Đài của Như Lai Bí Mật Diệu Pháp Liên Hoa thời Phẩm **Tựa** (Tự Phẩm) bao quát các Tôn của Bát Diệp, các Phẩm trung gian hiển bày tám cánh (Bát Diệp), một Phẩm

Khuyến Phát kết quy vào tám cánh, 26 Phẩm của khoảng giữa ấy là các Tôn thuộc Bát Diệp Trung Đài.

Hai Phẩm **Phương Tiện, Thí Dụ** là một cánh sen của A Súc Phật (Akṣobhya) ở phương Đông.

Ba Phẩm **Tín Giải, Dược Thảo, Thọ Ký** là một cánh sen của Phổ Hiền Bồ Tát (Samanta-bhadra) ở Đông Nam.

Phẩm **Hoá Thành Dụ** là một cánh của Bảo Sinh Phật (Ratna-sambhava) ở phương Nam

Ba Phẩm **Ngũ Bách Nhân Ký, Pháp Sư** là một cánh sen của Văn Thù Sư Lợi (Mañju'srī) ở Tây Nam

11 Phẩm từ Phẩm **Bảo Tháp** đến Phẩm **Thần Lực** là Nội Chứng thuộc *Đài chính giữa* (Trung Đài) của Diệu Pháp Liên Hoa, chính vì thế cho nên hai Đức Phật ngay trong Tịch Quang Đa Bảo Tháp là Du Không Hội.

Chúc Luỹ, Dược Vương là một cánh sen ở phương tây, Diệu Pháp Liên Hoa Chúc Luỹ là Liên Hoa Bộ Chủ Di Đà.

Hai Phẩm **Diệu Âm, Quán Âm** đồng là một cánh sen ở Tây Bắc

Phẩm **Đà La Ni** là một cánh sen của Thiên Cổ Lô Âm Phật ở phương Bắc.

Diệu Trang Nghiêm Vương là một cánh sen của Di Lạc Bồ Tát ở Đông Bắc

Lại nữa, mỗi mỗi Phẩm, mỗi mỗi Văn, mỗi mỗi câu đều có tám cánh. Hai Phẩm là Phẩm **Tựa**, phẩm **Dũng Xuất** duỗi tràn khắp các Tôn của tám cánh (bát diệp). Nhóm **Phương Tiện, Thọ Lượng** hiển tám cánh. **An Lạc, Khuyến Phát** đồng kết tám cánh.

Lại nữa Phương Tiện chỉ có Phật với Phật mới tự chứng Trung Đài Thật Tướng của các Pháp”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Xá Lợi Phất trở xuống...là cửa Đông

Xá Lợi Phất (‘Sāriputra) lãnh cánh sen ở Đông Nam

Thí Dụ là phương Nam

Tín Giải, Dược Thảo, Thọ Ký là Phương Tây Nam

Hoá Thành là phương Tây

Ba Phẩm **Ngũ Bách Nhân, Ký, Pháp Sư** là cánh sen ở phương Tây Bắc

Hai Phẩm **Bảo Tháp, Đề Bà** là phương Bắc

Khuyến Phát, Di Lạc, 14 Phẩm trước là các Tôn của tám cánh sen

Một Phẩm **Thọ Lượng** là Đài chính giữa

Tỳ Lô Phân Biệt, Tuỳ Hỷ là một cánh sen ở cửa Đông

Bát Khinh là cửa Tây

Thần Lực là cánh sen ở phương Nam

Chúc Luỹ là Tây Bắc

Dược Vương là cánh sen ở phương Tây

Diệu Âm, Quán Âm là một cánh sen ở Tây Bắc

Phẩm **Đà La Ni** là một cánh sen ở phương Bắc

Nghiêm Vương là Đông Bắc

Kim Cương Tát Đỏa bạch Phật rằng: “Kinh Diệu Pháp Liên Hoa thời Văn Thù, Phổ Hiền là Bản Tôn ư?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: “Như ông đã hỏi. 14 Phẩm trước của Diệu Pháp Liên Hoa thì Văn Thù Sư Lợi là Bản Tôn của các Phẩm ấy, 14 Phẩm sau của Diệu Pháp Liên Hoa thời Phổ Hiền là Bản Tôn của các Phẩm ấy. Chính vì thế cho nên 14 Phẩm trước thời Văn Thù Sư Lợi được kính ngưỡng làm **Đạo Sư** (Nàyaka), **Đấng Minh Phật** xưa kia là Văn Thù Đạo Sư trong Kinh **Diệu Pháp Liên Hoa**, nay vào cung Rồng chỉ nói Pháp Hoa dẫn lối cho Long Nữ phút chốc thành Phật, Phẩm **An Lạc Hạnh** là Văn Thù hỏi về Hạnh An Lạc”.

Tát Đỏa bạch Phật rằng: “Văn Thù Sư Lợi khi ở Phẩm **ĐỀ BÀ** thời từ biển phun vọt lên Tôn Hình như thế nào?”

Đức **Già Na** (Vairocana) bảo rằng: “Bấy giờ Văn Thù Sư Lợi ngồi trên hoa sen ngàn cánh, đầu đội mào báu tám cánh, ở biển lớn tự nhiên phun vọt lên”

Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Trong tám vạn vị Đại Sĩ chỉ có một mình Văn Thù vào cung Rồng thời có ý gì ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) lại bảo rằng: “Văn Thù Sư Lợi là **Trí Mẫu** (Jñāna-matr) của chư Phật ba đời, sức sinh trong cung Rồng rất ngu. Dùng Trí của Văn Thù phá cái ngu của loài Rồng cho nên Long Nữ tám tuổi ở khoảng sát na, phát Tâm Bồ Đề (Bodhi-citta), ở trong khoảng phút chốc liền thành **Chính Giác** (Samyak-sambodhi, hay Sambodhi)”

Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “14 Phẩm sau của Diệu Pháp Liên Hoa thì Phổ Hiền là Bản Tôn của các Phẩm ấy. Điều này có ý gì ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) bảo rằng: “Phẩm **Khuyến Phát** ghi: Nếu Kinh Pháp Hoa lưu hành ở cõi Diêm Phù Đề mà có người thọ trì thì nên tác niệm này “*Đều là sức uy thần của Phổ Hiền*”. Nếu có thọ trì, đọc tụng, nghĩ nhớ chính đúng, hiểu nghĩa thú ấy, như Thuyết tu hành thì nên biết người đó hành **Hạnh Phổ Hiền** (Samanta-bhadra-carya)”

Tát Đỏa lại bạch: “Bản Tôn của Diệu Pháp Liên Hoa là Phổ Hiền lại có cạn, sâu ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) lại nói: “Ông tự mình là Phổ Hiền, sao lại hỏi **Tự** ư? Phổ Hiền cạn, sâu có năm lớp khác nhau.

- 1_ **Đẳng Giác Phổ Hiền**
- 2_ **Diệu Giác Phổ Hiền**
- 3_ **Bản Giác Phổ Hiền**
- 4_ **Văn Tự Phổ Hiền**
- 5_ **Thật Tướng Phổ Hiền**

Thứ nhất **Đẳng Giác Biến Hoá Phổ Hiền** là Phổ Hiền ở cánh sen Đông Nam thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa. Lại Phẩm **Khuyến Phát từ phương Đông đến** là Phổ Hiền vậy.

Thứ hai **Diệu Giác Phổ Hiền** là **Bảo Sinh Như Lai** ở cánh sen phương Nam thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa.

Thứ ba **Bản Giác Phổ Hiền** là **bản Giác Đại Nhật Như Lai** ở Trung Đài của Diệu Pháp Liên Hoa

Thứ tư **Văn Tự Phổ Hiền** là một chữ căn bản của Diệu Pháp Liên Hoa. Chữ A (𑖀) *chẳng sinh vòng khắp Pháp Giới* là **Phổ Hiền** vậy.

Thứ năm **Thật Tướng Phổ Hiền** tức **Thật Tướng** của các Pháp trong Diệu Pháp Liên Hoa là **Phổ Hiền** vậy”

Lại nữa, Kim Cương Tát Đỏa bạch Phật rằng: “**Có Tự Tính Thân Phổ Hiền, Tự Thọ Dụng Phổ Hiền, Tha Thọ Dụng Phổ Hiền, Biến Hoá Thân Phổ Hiền** ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) bảo rằng: “Thứ nhất **Tự Tính Thân Phổ Hiền**. Kinh **Hoa Nghiêm** bày: *chỉ y theo Như Như, chẳng y theo cõi nước*, là **Tự Tính Thân Phổ Hiền Tôn** vậy.

Thứ hai **Tự Thọ Dụng Phổ Hiền**. Lại ghi rằng: *Trong một lỗ chân lông của Phổ Hiền có cõi Phật nhiều như bụi nhỏ chẳng thể nói được*, là **Tự Thọ Dụng Phổ Hiền Tôn** vậy

Thứ ba **Tha Thọ Dụng Phổ Hiền**. Ở **Sắc Cứu Cánh** (Akaniṣṭha, hay Aghaniṣṭha) thành **Tự Thọ Dụng Thân** vì *giáng phục 59 loại Ngoại Đạo, giáng xuống Nam Diêm Phù Đề hiện tám tướng Thành Đạo* là **Tha Thọ Dụng Phổ Hiền Tôn** vậy

Thứ tư **Biến Hoá Thân Phổ Hiền**. Kinh **Pháp Hoa** nói: *Phổ Hiền Bồ Tát từ phương Đông đến*. Kinh **Phổ Hiền** ghi rằng: *Phổ Hiền Bồ Tát liền sinh về cõi nước Tịnh Diệu ở phương Đông*. Tướng của cõi nước ấy ở trong Kinh **Tạp Hoa** đã rộng phân biệt. Là **Biến Hoá Thân Phổ Hiền Tôn** vậy.

Lại nữa Đức Đại Nhật Như Lai bảo rằng: “**Có chín lớp Phổ Hiền**

- 1_ **Đẳng Lưu Phổ Hiền**
- 2_ **Diệu Pháp Liên Hoa Đẳng Giác Phổ Hiền**
- 3_ **Diệu Pháp Liên Hoa Diệu Giác Phổ Hiền**
- 4_ **Diệu Pháp Liên Hoa Trung Đài Bản Giác Đại Nhật Phổ Hiền**
- 5_ **Diệu Pháp Liên Hoa Bình Đẳng Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai Phổ Hiền**
- 6_ **Diệu Pháp Liên Hoa Chư Pháp Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai Phổ Hiền**
- 7_ **Diệu Pháp Liên Hoa Nhất Luân Phổ Hiền**
- 8_ **Diệu Pháp Liên Hoa Đệ Nhất Phổ Hiền**
- 9_ **Diệu Pháp Liên Hoa Đỉnh Thượng Phổ Hiền**

Bấy giờ Tát Đỏa đầu đội mào báu Ngũ Trí, tay trái cầm cái chuông Kim Cương, tay phải cầm cái chày Kim Cương Ngũ Cổ, chày đề ở trái tim, ngồi trên đài hoa sen, phóng ánh sáng chiếu Pháp Giới, bạch với Đức Bạc Già Phạm (Thế Tôn) rằng: “**Nay con hiểu lời răn dạy của Đức Phật là Diệu Pháp Liên Hoa có ba Bản Tôn**.

1_ **Thích Ca Như Lai** là Tôn Tượng biến hoá của Đại Nhật Như Lai

2_ 14 Phẩm trước thì **Văn Thù Sư Lợi** là Bản Tôn của các Phẩm ấy

3_ 14 Phẩm sau thì **Phổ Hiền Bồ Tát** là Bản Tôn của các Phẩm ấy

Diệu Pháp Liên Hoa tu hành đồng nhập vào một cung **Bản Giác, Bản Địa** lâu xa, **Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Như Lai, Ma Ha Tỳ Lô Giá Na Như Lai**”

Khi ấy **Ma Ha Tỳ Lô Giá Na Như Lai** bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Lành thay ! Lành thay ! Vào sâu trong biển Tính của Diệu Pháp Liên Hoa như ông đã nói.

Diệu Pháp Liên Hoa thì **Thích Ca Đại Nhật** là Bản Tôn của Pháp ấy. Cũng lại có Văn Thù, Phổ Hiền Bồ Tát làm Bản Tôn của Pháp ấy.

Chín Tôn của Diệu Pháp đều có chỗ ngồi thuộc hoa sen. Bốn góc thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là **Đẳng Giác** của Bồ Tát. Bốn phương thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là **Diệu Giác** của bốn Đức Phật. Trung Đài của Diệu Pháp Liên Hoa là **Bản Giác** của Đại Nhật Như Lai, chẳng phải Nhân chẳng phải Quả, xa lìa Nhân Quả.

Thai Tạng là Đẳng Giác, **Kim Cương** là Diệu Giác. Thai Kim là hơn hết, **Bản Giác Pháp Giới Tịch Quang Hải Hội** không có đầu không có cuối, Tính Tướng thường trụ. Tất cả chúng sinh đều có Bát Diệp, Trung Đài, mười **Như Thị Tôn** của Diệu Pháp Liên Hoa. Đấy gọi là **Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Vương**.

DIỆU PHÁP LIÊN HOA PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA PHƯƠNG TIỆN

Bấy giờ Đức Đại Nhật Như Lai bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Chỉ có Phật với Phật mới có thể xét tìm hết Thật Tướng của các Pháp. Ấy là các Pháp: **Tướng** như thị, **Tính** như thị, **Thể** như thị, **Lực** như thị, **Tác** như thị, **Nhân** như thị, **Duyên** như thị, **Quả** như thị, **Báo** như thị, **Bản Mạt Cứu Cánh** (rốt ráo của gốc ngọn) như thị...

Thứ nhất **cánh sen của Tướng** (hình tướng) là **A Súc** (Akṣobhya) ở phương Đông

Thứ hai **cánh sen của Tính** (Tự Tính) là **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava) ở phương Nam

Thứ ba **cánh sen của Thể** (Bản Thể) là **Di Đà** (Amitābha) ở phương Tây

Thứ tư **cánh sen của Lực** (Năng Lực) là **Bất Không** (Amogha-siddhi) ở phương Bắc

Thứ năm **cánh sen của Tác** (Tác dụng) là **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra) ở phương Đông Nam

Thứ sáu **cánh sen của Nhân** (Chính Nhân) là **Văn Thù** (Mañju'srī) ở phương Tây Nam

SARVA BUDDHA JÑANA CAKṢOBHYA GAGANA SVĀLA KṢNI _
SADDHARMA PUNḌARIKA SUTRĀM
JAḤ HUṀ VAM HOḤ
VAJRA RAKṢA MĀM _ HUṀ SVĀHĀ

Phần bên dưới là Kim Cương Tát Đỏa tự nói

矧休 屹互阢 藻湑觥 (NAMAḤ SAMANTA BUDDHĀNĀM)

Năng mô tam mạn đà bột đà nam : nghĩa là *Quy mệnh khắp cả Phật Đà*

उ (OM)

Án: là *ba Thân*, dùng ba chữ hàm chứa một chữ. Chữ ấy tại thủ hộ. Đấy tức là nghĩa đầy đủ ba Thân

𑖀 (A)

A : nghĩa là *mở bày (khai) tri kiến của Phật*

𑖁 (À)

A : nghĩa là *bảo cho biết (Thị) tri kiến của Phật*

𑖂 (AM)

Ám: nghĩa là *hiểu thấu (Ngộ) tri kiến của Phật*

𑖃 (AH)

Ác: nghĩa là *nhập vào (nhập) tri kiến của Phật*

Đây tức là chủng tử của bốn vị Phật ở bốn phương

𑖄 𑖅 𑖆 𑖇 (SARVA BUDDHA)

Tát phộc bột đà: nghĩa là *tất cả Phật*

𑖈 𑖉 (JÑANA)

Chỉ nương năng: nghĩa là *hiểu biết (?Trí)*

𑖊 𑖋 𑖌 (CAKṢOBHYA)

Sa khát sô bì gia: nghĩa là *thấy*, nghĩa là *thấy biết Pháp Giới*

𑖍 𑖎 (SVĀLA)

Sa phộc la: nghĩa là *như Tính hư không*

𑖏 (KṢNI)

Khất xoa nễ: nghĩa là *liạ khở*

Đấy đều là Công Đức của phương tiện

𑖐 𑖑 𑖒 (SADDHARMA)

Tát lý (sad): nghĩa là *Diệu, Chính*

Đạt ma (Dharma): nghĩa là *Pháp*

𑖓 𑖔 𑖕 (PUNḌARIKA)

Phù đà lý ca: nghĩa là *tám cánh hoa sen trắng*

𑖖 𑖗 (SUTRĀM)

Tát đà lăm: nghĩa là *Kinh*

Đây tức nghĩa là *Diệu Pháp Liên Hoa Kinh*

𑖘 𑖙 𑖚 𑖛 (JAḤ HUṀ VAM HOḤ)

Nhạ (JAḤ) nghĩa là *nhập vào, đi vào*

Hồng (HŪM) nghĩa là *cùng khắp, khắp cả*

Vảm (VAṂ) nghĩa là *chẳng thể đắc*

Hộ (HOḤ) nghĩa là *vui vẻ*

𑖀𑖡𑖛 (VAJRA)

Phộc nhật la nghĩa là *Kim Cương bền chắc*

𑖀𑖡𑖛𑖠𑖡𑖛 (RAKṢA MĀM HŪM)

La khát xoa, hàm, hồng: nghĩa là *Giả, Không, Vô Tướng*. Tức là mật nói nghĩa xa lìa gốc (viễn bản), cho nên Phẩm **Phương Tiện** nói: "Từ Kiếp lâu xa đến nay, khen ngợi Pháp Niết Bàn đó. Giả tức là nghĩa này, nghĩa *Không, Vô Tướng* là nghĩa Công Đức thuộc ba Môn giải thoát của Văn Thù Sư Lợi, dùng Văn Thù làm Bản Tôn. Phẩm **Phương Tiện** đó là **Can Tâm Chân Ngôn** bao gồm cái thật của gốc (Bản Thật) vậy.

DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA VIỆC NHÌN THẤY THÁP BÁU

Bấy giờ trước mặt Đức Phật có cái tháp bảy báu cao 500 Do Tuần. Kim Cương Tát Đỏa bạch với Đức **Bạc Già Phạm** (Bhagavam: Thế Tôn) rằng: "Trong cái tháp báu này có Đức Phật nào ư?"

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: "Trong cái tháp báu này có Toà **Đại Giác Sư Tử**, trên Toà có hoa sen báu. Trên hoa sen: Bên trái có chữ 𑖀𑖡𑖛 (BHAḤ), chữ 𑖀𑖡𑖛 (BHAḤ) biến thành cái bát lớn, cái bát biến thành Đức **Thích Ca Như Lai** ('Sākyamuṇi-tathāgata), Đức Thích Ca Mâu Ni biến thành Đức **Đại Nhật Như Lai** (Vairocana-tathāgata) của **Thai Tạng Giới** (Garbha-ko'sa-dhātu), Đại Nhật Như Lai biến thành **Pháp Giới Định Ấn**. Bên phải có chữ 𑖠𑖡𑖛 (A) biến thành cái tháp báu, cái Tháp báu biến thành Đức **Đa Bảo Như Lai** (Prabhūta-ratna-tathāgata), Đức Đa Bảo Như Lai biến thành **Trí Quyền Ấn** của **Kim Cương Giới** (Vajra-dhātu).

Đại Nhật Như Lai là hai Đức Phật của **Thai Tạng** (Garbha-ko'sa) với **Kim Cương** (Vajra) đều nhập vào trong biển Thọ Mệnh của một Đức Phật không có khác biệt, tức là **Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Như Lai** (Vô Lượng Thọ Mệnh Trí Quyết Định Quang Minh Vương Như Lai: Aparamitājurjñāna-suvine-'scita-teja-rājāya-tathāgata) nhập vào **Tam Ma Địa** (Samādhi). Trong vành trăng ở trái tim có chữ 𑖠𑖡𑖛 (A), chữ 𑖠𑖡𑖛 (A) biến thành hoa sen tám cánh, hoa sen tám cánh biến thành **cõi Pháp Giới** (Dharma-dhātu-kṣetra) lợi ích vô biên cho tất cả chúng sinh".

Tát Đỏa bạch Phật: "Một chữ căn bản của Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, chữ 𑖠𑖡𑖛 (A) có ý chỉ sâu xa. Nguyên vì con nói"

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: "Một Bộ của Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, khởi đầu kết thúc, mỗi mỗi văn, mỗi mỗi câu, mỗi mỗi chữ thủy đều không có

cái gì chẳng phải là chữ 𣎵 (A). Chữ 𣎵 (A) là Thật Tướng xưa nay, xưa nay chẳng sinh.

Chữ 𣎵 (A) có bốn nghĩa. Một là **Bình Đẳng**, hai là **Bản Thệ**, ba là **Trừ Chướng**, bốn là **Kính Giác**.

Chữ 𣎵 (A) cũng có bốn Pháp. Một là **Tức Tai**, hai là **Tăng Ích**, ba là **Giáng Phục**, bốn là **Tiếp Triệu**.

Trong chữ 𣎵 (A) xếp bày bốn, trong **Chính** hiển bốn, trong **Hoàng** mở rộng bốn, sáu điềm lành thì chữ 𣎵 (A) là Thật Tướng bình đẳng. Bên dưới đến **A Tỳ** (Địa Ngục A Tỳ) bên trên đến **Hữu Đỉnh** (Sắc Cứu Cánh Thiên) có màu vàng rờng bình đẳng nương vào ánh sáng bình đẳng mà hiểu thấu (ngộ) được ánh sáng vắng lặng của Thật Tướng bình đẳng. Đức Thế Tôn Đại Bi liền nói bốn chữ A (𣎵) khiến cho hiểu thấu **bình đẳng** (Sama).

Trong Phẩm **Phương Tiện** thì chính thức nói (chính thuyết) **Bình Đẳng**, còn tương tự nói (bàng thuyết) ba nghĩa còn lại.

Trong **Hoả Trạch Dụ** thì chính thức nói **Bản Thệ**, còn tương tự nói ba nghĩa còn lại.

Trong **Cùng Tử, Hoá Thành** thì chính thức nói **Trừ Chướng**, còn tương tự nói ba nghĩa còn lại.

Vân Vũ Ngũ Bách thì chính thức nói **Kính Giác**, còn tương tự nói ba nghĩa còn lại.

Người ghi chép ngay bên trong (Nhân ký tại trung) thì **Pháp Sư** lưu thông dùng nghĩa trước tiên.

Bốn chữ 𣎵 (A) chia thân vân tập khai mở một **Chế Đế** (Caitye:Tháp miếu), Đức Đa Bảo Như Lai chứng minh bốn chữ 𣎵 (A).

Đạt Đa, Văn Thù thường truyền *Môn mau chóng* (tốc tạt chi môn) của bốn chữ 𣎵 (A), Long Nữ ra khỏi biển thành Đạo ở phương Nam, phát lời **Thê**, **Tát Đoả** buông xả thân, rộng lớn tuyên bốn Pháp, bốn Hạnh an lạc của chữ 𣎵 (A), chỉ một khoảng sát na viên mãn **Hạnh** (Carya) của chữ 𣎵 (A).

Dũng Xuất thì Đại Chúng của cõi Trời muốn hiển **Bản Địa Đại Mạn Đà La vốn chẳng sinh** là **Ngã** của chữ 𣎵 (A) tức lâu dài thành **Thọ Lượng** (tuổi thọ) của Như Lai thường trụ tại **Thê vốn chẳng sinh** thuộc đất Tâm (Tâm Địa: Citta-bhùmi) của Đại Nhật Như Lai...cho đến Phổ Hiền từ xưa đến nay tôn trọng thỉnh bốn Pháp, các **Bản Bất Sinh** (vốn chẳng sinh) chỉ hiểu biết **Tâm của Ta xưa nay chẳng sinh**. Đất Tâm của **Pháp Giới, Phổ Hiền, Đại Nhật** là nghĩa **chẳng sinh** của chữ 𣎵 (A). Tức là Tự Tính Tâm của chúng sinh vốn thanh tịnh, là **Thê** của Diệu Pháp Liên Hoa.

DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI
PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA ĐỀ BÀ ĐẠT ĐA

bên trái mào báu có Đức **Thích Ca Như Lai** là **Thái Tạng Giới**, Bên phải Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai có Đức **Đa Bảo Như Lai** là **Kim Cương Giới**

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai thường ở tại trong Tháp, vân tập Phân Thân đồng Thể Tự Tính Tỳ Lô Giá Na Như Lai Hải Hội. Cửa Đông của tháp báu có **Thượng Hạnh Bồ Tát** (Vi'siṣṭa-càritra), cửa Nam có **Vô Biên Hạnh Bồ Tát**, cửa Tây có **Tịnh Hạnh Bồ Tát**, cửa Bắc có **An Lập Hạnh Bồ Tát** là bốn vị Bồ Tát, bốn Đức Phật ở bốn phương, thế nên kết bốn Phật Ấn.

Lại phía Đông Nam của tháp báu có **Phổ Hiền Bồ Tát**, Tây Nam có **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**, Tây Bắc có **Quán Thế Âm Bồ Tát**, Đông Bắc có **Di Lạc Bồ Tát**.

Điều Pháp Liên Hoa Bát Diệp Trung Đài Tam Bộ Đại Nhật Đồng Thể Hải Hội Ngũ Bách Trần Điểm Kiếp Thượng Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Vương Như Lai nói **Tâm Chân Ngôn** là:

“**Năng mô a lộ lý nhĩ đá, dục chỉ nường năng, vĩ ninh thất la thệ nại la dã, đát tha nghiệt đá. An, tát phộc tăng tắc ca la, bả lý thuật đà, đạt ma đế, ma ha năng dã, ba lý phộc lệ, toá ha**”

ॐ नम अपरिमित अजुर्जिना सुविने श्चिता तेजा राजया तथगतया
उं सर्व संस्कारे पुरिसुद्धे धर्मते मह नये परिवारे सह

Namo Aparimita ajurjñāna suvine ścita , teja , rājaya , tathāgatāya
Om_ sarva saṃskāra parisuddha dharmate, mahā naya parivāre _
svāhā

Kim Cương Tát Đồả nói rằng:

ॐ (Namo)

Năng mô là câu Quy Mệnh

अपरिमित (Aparamita)

A lộ lý nhĩ đá là câu của phương Đông

अजुर्जिना (Ayurjñāna)

Dục chỉ nường năng là câu của phương Nam

सुविने श्चिता (Suvine 'scita)

vĩ ninh thất là câu của phương Tây

तेजा राजया (Teja Rājaya)

la thệ nại la dã là câu của phương Bắc

तथगतया (Tathāgatāya)

đát tha nghiệt đá là câu của Trung Đài

उं (OM)

An là ba Thân. Trung Đài Bát Diệp đều có đủ ba Thân, cho nên khoảng giữa của Chân Ngôn để chữ An (उं:OM)

सर्व संस्कारे (Sarva saṃskāra)

tát phộc tăng tắc ca la là câu của phương Nam

पुरिसुद्धे धर्मते (Pari'suddhe dharmate)

bả lý thuật đà, đạt ma đế là câu của Văn Thù

मह नये (Mahā naya)

ma ha năng dã là câu của Quán Âm

५१५१ (Parivāre)

ba lý phộc lệ là câu của Di Lạc

५५

toá ha là câu quyết định thành tựu

Điều này có bí mật thâm sâu

Khi ấy Kim Cương Tát Đỏa bạch Thế Tôn rằng: “Lâu xa thật thành Như Lai ở tại chỗ nào vậy ?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: “Tất cả chúng sinh một niệm trong Tâm, đều có **Như Lai Thọ Lượng Trường Viễn Thân, Tịch Quang Hải Hội**, Bồ Tát Bất Thoái cũng chẳng thể biết. Thế nên **Di Lạc** (Maitreya) ba lần thỉnh bốn Giới Như Lai của Ta rồi mới diễn nói”

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Pháp Hoa có văn nào tuyên nói một niệm là biển ánh sáng vắng lặng (Tịch Quang Hải) vậy ?”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Pháp Hoa tuyên bày chúng sinh nghe thọ mệnh của Phật lâu dài, một niệm tin hiểu Đức Như Lai thấy biết như thật *Tướng của ba cõi*, không có sống chết. Tỳ Lô Giá Na là tràn khắp tất cả nơi chốn. Trú Xứ của Đức Phật ấy đều là ánh sáng thường vắng lặng (Thường Tịch Quang). **Bát Nhã** (Prajña) của Như Lai thấy biết ba cõi, sáu đường, núi, sông, biển lớn...xưa nay như **hư không** (Gagana) không có sinh không có chết. **Đại Bát Niết Bàn** (Mahā-parinirvāṇa) là ánh sáng thường tịch diệt. Chúng sinh chẳng biết cho nên gọi là **Vô Minh** (Avidya) ban đầu của sinh tử.

Kinh **Niết Bàn** trên phần sau có nói: “Ta dùng Bát Nhã thâm sâu quán khắp tất cả sáu đường, các núi, biển lớn, đại địa, **Hàm Sinh** (tất cả loài có mạng sống) của ba cõi. Gốc rễ của ba cõi như vậy có Tính *lià tan*, rốt ráo *Tịch Diệt* đồng với tướng của Hư Không, không có tên gọi, không có nhận thức, chặt đứt hẳn các Hữu, xưa nay bình đẳng không có tướng cao thấp, không có thấy, không có nghe, không có hiểu, không có biết, chẳng thể cột trói, chẳng thể giải thoát, không có chúng sinh, không có Thọ Mệnh, chẳng sinh chẳng khởi, chẳng tận chẳng diệt, chẳng phải Thế Gian, chẳng phải Phi Thế Gian. **Niết Bàn** (Nirvāṇa), Sinh Tử đều chẳng thể được. Cái biết điều đó gọi là **người xuất thế**. Việc đó chẳng biết, gọi là khởi đầu của Sinh Tử.

Đại Chúng các người nên chặt đứt Vô Minh, diệt sự khởi đầu của Sinh Tử, quán khắp Hữu Tình, Vô Tình, tất cả Người Pháp của ba cõi thấy đều rốt ráo, chẳng ra khỏi ba cõi, chẳng vào các Hữu, xưa nay thanh tịnh, không có dơ, không có phiền não ngang bằng với Hư Không, chẳng bình đẳng, chẳng phải chẳng bình đẳng, hết các Động Niệm, tư tưởng, Tâm ngưng nghỉ...Tướng của Pháp như vậy gọi là **Đại Niết Bàn**”

Lại bảo Đại Chúng: “Ta dùng mắt Phật quán khắp tất cả các Pháp của ba cõi thì Tính bờ mé của Vô Minh vốn giải thoát. Ở mười phương cầu hiểu thấu chẳng thể được. Không có nguyên cơ, chỗ của Nhân, càn, lá...thấy đều giải thoát. Vì Vô Minh giải thoát cho nên già chết đều được giải thoát. Do Nhân Duyên đó, nay Ta an trụ ở ánh sáng Thường Tịch Diệt, gọi là **Đại Niết Bàn**.

DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI
PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA NHƯ LAI THỌ MỆNH

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Lâu xa thật thành bậc bên trên của **Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Vương Như Lai**, có Phật Pháp ư?”

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai bảo rằng: “Lâu xa thật thành Diệu Pháp Liên Hoa, có tám lớp địa vị

1- Lâu xa thật thành Bản Địa của **Đẳng Giác** tức bốn vị Bồ Tát thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là các Tôn của **Đẳng Giác Vị**

2- Lâu xa thật thành Bản Địa của **Diệu Giác** tức bốn Đức Phật thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là các Tôn của **Diệu Giác Vị**

3- Lâu xa thật thành bậc bên trên của **Diệu Giác** tức là **Bản Giác** ở Trung Đài lâu xa thật thành Bản Địa. **Diệu Pháp Liên Hoa** thì Trung Đài là Bản Giác của Đại Nhật Như Lai, tám cánh sen là **Thủy Giác Như Lai** của bốn Đức Phật

4- Bên trên Bản Giác của Đại Nhật Như Lai ở Trung Đài thuộc **Bản Địa**, có Diệu Pháp Liên Hoa. **Bình Đẳng Bản Giác Như Lai** là Bản Giác Như Lai ở Trung Đài, bốn Đức Phật ở tám cánh sen trở xuống là **Thủy Giác**. Trung Đài riêng một mình là **Bản Giác Như Lai**, đây là **Báo Đài Đại Nhật Hoàn Hạ Phật** thứ chín. **Bản Giác bình đẳng** của **Bản Mật Cứu Cánh** thứ mười là **Tỳ Lô Giá Na Bản Tướng Diệp Phật** cho đến Bát Diệp, Trung Đài bình đẳng của **Mật Báo Đài Đại Nhật Như Lai** đều đồng Bản Giác cao hơn địa vị Bản Giác của Như Lai.

5- Các Pháp bên trên **Bình Đẳng Bản Giác Như Lai** là **Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai**. Bên trên **Bình Đẳng Bản Giác Như Lai** là chín Tôn thuộc Bát Diệp Trung Đài tức chín Pháp Thân của Bản Giác. Ngoài ra nhóm chín Pháp Giới của các Pháp chẳng phải là phần trên dưới của **Bản Giác Phật**. Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai, chín Pháp Giới, sum la vạn tượng thấy đều là **Bản Giác Như Lai** cho đến tất cả bụi bặm đều đến lễ ngưỡng, là **Bản Giác Như Lai**.

6- Bên trên **Bản Giác Như Lai** của các Pháp có Pháp của **một Luân** (Eka-cakra). Ba lớp **bản Giác Như Lai** rơi vào **Thủy Giác**, **Bản Giác** cho nên trên dưới có một Luân. Vì Thủy Giác, Bản Giác chẳng lập Pháp *xưa nay chẳng sinh* cho nên ở ngay bên trên Bản Giác.

7- Bên trên **một Luân** là Pháp Đệ Nhất tức **Nhất Luân A Tự (𑖀)**, **Tự Luân Chủng Tử**, Chủng Tử, Tam Muội Gia Hình, Tôn Hình, Hữu Tướng... Phương tiện có tướng Phạm Ngu mà thật ra chỉ trụ ở Thật Tướng, cao hơn **Thật Tướng** của **Đệ Nhất Nghĩa**

8- Nghĩa **Thật Tướng** của Đệ Nhất Nghĩa cao hơn nghĩa của Thật Tướng. Tuy theo nghĩa cho nên bên dưới, riêng phần trên **Vương Đỉnh** chẳng phải ngu dốt đo lường Đỉnh tối cao của Thật Tướng.

DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI
PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA THƯỜNG BÁT KHINH BỒ TÁT

Bấy giờ Kim Cương Tát Đỏa bạch Thế Tôn rằng: “**Bất Khinh Bồ Tát** lễ như thế nào vậy ?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo rằng: “**Thường Bất Kinh** (Sadàparibhùta): **Thường** là một Lễ, **Bất Khinh** là tất cả Lễ. Thấy biết **Hoa Sen Tâm** của chúng sinh nên lễ bái, chẳng chuyên đọc tụng Kinh Điển, chỉ hành lễ bái.

Tin **Tông Tự Môn** (𑖔 :VAM), lễ Ma Ha Tỳ Lô Giá Na Như Lai ở Trung Đài. Đấy gọi là **một lễ**

Phộc Tự Môn (𑖕 :VA) là chặt đứt đường Ngôn Ngữ, bên trên có một điểm tức là Đại Không (𑖔 :VAM). Đại Không tức là chẳng thể nghĩ bàn.

Pháp của Ta mầu nhiệm khó nghĩ bàn, chỉ hành lễ bái, bốn lễ.

1_ Lễ Tính của **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulàya)

2_ Lễ Tính của **Bảo Bộ** (Ratna-kulàya)

3_ Lễ Tính của **Pháp Bộ** (Dharma-kulàya)

4_ Lễ Tính của **Yết Ma Bộ** (Karma-kulàya)

Đấy gọi là **tất cả Lễ**

_Lễ **Thế Gian Tướng Thường Trụ Phật Tính**, là lễ **OM Tự Môn** (𑖛) [? **HUM Tự Môn** (𑖛)]

Lễ **OM Tự Môn** (𑖛) [? **HUM Tự Môn** (𑖛)] tức lễ Tính **Pháp Thân** (Dharmakàya) thuộc Tự Tính của Kim Cương Bộ

_Lễ **Phiền Não tức Bồ Đề Phật Tính**, là lễ **Đát Lạc Tự Môn** (𑖛 :TRÀH)

Lễ **Đát Lạc Tự Môn** (𑖛 :TRÀH) tức lễ Tính **Pháp Thân** thuộc Công Đức của Bảo Bộ

_ Lễ **Kết Nghiệp tức Giải Thoát Phật Tính**, là lễ **Hột Lợi Tự Môn** (𑖛 :HRÌH)

Lễ **Hột Lợi Tự Môn** (𑖛 :HRÌH) tức lễ Tính **Pháp Thân** thuộc Trí Tuệ của Pháp Bộ.

_ Lễ **Sinh Tử tức Niết Bàn Phật Tính**, là lễ **Ac Tự Môn** (𑖛 :AH)

Lễ **Ac Tự Môn** (𑖛 :AH) tức lễ Tính thuộc Thân biến hoá của Yết Ma Bộ.

Thấy đều lễ bái, một lễ, tất cả lễ.

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “**Bất Khinh Bồ Tát** có thể lễ cỏ, cây, cội nước...ư ?”

Đức Tỳ Lô Giá Na Phật bảo rằng: “Sâu xa trụ Lễ Bái như ông đã hỏi. **Pháp Giới Thể Tính** (Dharma-dhātu-svabhàva) không có phân biệt, sum la vạn tượng tức là **Pháp Thân** (Dharma-kàya). Chính vì thế cho nên Ta lễ tất cả **bụi bặm** (Rajas: trần)”.
DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI
PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA ĐÀ LA NI

Kim Cương Tát Đỏa bạch Thế Tôn rằng: “Nhóm mười vị **La Sát** (Ràḥṣasi: Nữ La Sát) có nguồn gốc thế nào ?”

Đức Tỳ Lô Giá Na Phật bảo rằng: “Mười nữ La Sát vốn có ba loại **Giác**. Một là **Đẳng Giác**, hai là **Diệu Giác**, ba là **Bản Giác**.

Bốn nữ La Sát đầu tiên là bốn vị Đại Bồ Tát của nhóm **Tịnh Hạnh**, nữ La Sát thứ năm là Thích Ca Mâu Ni, bốn nữ La Sát ở giữa là bốn vị Đại Bồ Tát của tám cánh sen (bát diệp), nữ La Sát thứ mười là Đa Bảo Như Lai.

Lại mười nữ La Sát là hình của mười **Như Thị Tôn**, tám nữ La Sát là **Như Thị** của tám cánh sen, Cao Đế thứ chín là **Như Thị** thứ chín, nữ La Sát thứ mười là **Bản Mạt Cứu Cánh Đẳng** vậy.

Hết

17/02/2011